

CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI TRANG ANH
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI TRANG ANH

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: TRANG ANH TRADE AND PRODUCTION COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: TRANG ANH PT CO., LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0107706334

3. Ngày thành lập: 16/01/2017

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 4 ngõ 489 đường Nguyễn Văn Cừ, Phường Gia Thụy, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 04 3873 2994

Fax: 04 3873 2994

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Sản xuất máy thông dụng khác	2819
2.	Sản xuất trang phục dệt kim, đan móc	1430
3.	Sản xuất vali, túi xách và các loại tương tự, sản xuất yên đệm	1512
4.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
5.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ vải trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ len, sợi, chỉ khâu và hàng dệt khác trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
6.	Sản xuất vải dệt kim, vải đan móc và vải không dệt khác Chi tiết: - Sản xuất và gia công các sản phẩm vải len như: + Vải nhung và vải bông, + Lưới và đồ trang trí cửa sổ, vải đan trên máy Raschel và các máy tương tự, + Các loại vải bằng đan móc khác - Sản xuất sản phẩm giả da lông thú từ việc may đan Loại trừ: - Sản xuất lưới và đồ trang trí cửa sổ, vải màn dạng ren được đan từ máy Raschel hoặc từ các máy móc tương tự được phân vào nhóm 13290 (Sản xuất các loại hàng dệt khác chưa được phân vào đâu) - Sản xuất quần áo, đồ trang sức trang điểm đan thêu được phân vào nhóm 14300 (Sản xuất trang phục dệt kim, đan móc)	1321

7.	Sản xuất hàng may sẵn (trừ trang phục)	1322
8.	Sửa chữa thiết bị khác	3319
9.	Sản xuất bì, bánh răng, hộp số, các bộ phận điều khiển và truyền chuyển động	2814
10.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu	8299
11.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
12.	Sản xuất phương tiện và thiết bị vận tải khác chưa được phân vào đâu	3099
13.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy Bán buôn phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy Bán lẻ phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy Đại lý phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy	4543
14.	Giặt là, làm sạch các sản phẩm dệt và lông thú	9620
15.	Sản xuất phụ tùng và bộ phận phụ trợ cho xe có động cơ và động cơ xe	2930
16.	Thuộc, sơ chế da; sơ chế và nhuộm da lông thú	1511
17.	Sản xuất xe đạp và xe cho người tàn tật	3092
18.	May trang phục (trừ trang phục từ da lông thú) Chi tiết: Hoạt động may (may gia công hoặc may sẵn) bằng tất cả các nguyên liệu (ví dụ da, dệt, vải đan hoặc móc), tất cả các loại quần, áo (quần áo mặc ngoài hoặc quần áo lót của nam, nữ, trẻ em; quần áo đi làm, quần áo ở nhà hoặc quần áo của người thành thị...) và các đồ phụ kiện	1410(Chính)
19.	Sản xuất giày dép	1520
20.	Sản xuất động cơ, tua bin (trừ động cơ máy bay, ô tô, mô tô và xe máy)	2811
21.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác Bán buôn ô tô con (loại 12 chỗ ngồi trở xuống) Bán buôn xe có động cơ khác Bán lẻ ô tô con (loại 12 chỗ ngồi trở xuống)	4511
22.	Đại lý, môi giới, đấu giá Đại lý Môi giới Đấu giá	4610
23.	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác Đại lý ô tô con (loại 12 chỗ ngồi trở xuống) Đại lý xe có động cơ khác	4513

24.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác Cho thuê ô tô Cho thuê xe có động cơ khác	7730
25.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Bán buôn tơ, xơ, sợi dệt Bán buôn phụ liệu may mặc và giày dép Bán buôn chuyên doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu	4669
26.	Bán buôn tổng hợp	4690
27.	Sản xuất sản phẩm từ da lông thú	1420
28.	Sản xuất mô tô, xe máy	3091
29.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520
30.	Bán lẻ hàng dệt, may sẵn, giày dép lưu động hoặc tại chợ Bán lẻ hàng may mặc đã qua sử dụng trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ hàng hóa khác đã qua sử dụng trong các cửa hàng chuyên doanh	4782
31.	Bán lẻ hàng hóa đã qua sử dụng trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ hàng may mặc trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ giày dép trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác trong các cửa hàng chuyên doanh	4774
32.	Sửa chữa giày, dép, hàng da và giả da Cho thuê máy móc, thiết bị văn phòng (kể cả máy vi tính) Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác chưa được phân vào đâu	9523
33.	Sản xuất dụng cụ cầm tay chạy bằng mô tơ hoặc khí nén	2818
34.	Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu	4799
35.	Cho thuê xe có động cơ	7710
36.	Sản xuất máy cho ngành dệt, may và da	2826
37.	Sản xuất xe có động cơ	2910
38.	Sản xuất sợi	1311
39.	Hoàn thiện sản phẩm dệt	1313
40.	Bán lẻ vải, len, sợi, chỉ khâu và hàng dệt khác trong các cửa hàng chuyên doanh Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	4751
41.	Bán lẻ nhiên liệu động cơ trong các cửa hàng chuyên doanh	4730

42.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác Bán buôn phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác Bán lẻ phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô con (loại 12 chỗ ngồi trở xuống) Đại lý phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác	4530
43.	Bán mô tô, xe máy Bán buôn mô tô, xe máy Bán lẻ mô tô, xe máy Đại lý mô tô, xe máy	4541
44.	Bảo dưỡng và sửa chữa mô tô, xe máy	4542
45.	Bán buôn vải, hàng may sẵn, giày dép Bán buôn vải Bán buôn thảm, đệm, chăn, màn, rèm, ga trải giường, gối và hàng dệt khác Bán buôn hàng may mặc Bán buôn giày dép	4641
46.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình chưa được phân vào đâu	4649
47.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy dệt, may, da giày Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác chưa được phân vào đâu	4659
48.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet Bán lẻ hàng dệt lưu động hoặc tại chợ Bán lẻ hàng may sẵn lưu động hoặc tại chợ Bán lẻ giày dép lưu động hoặc tại chợ	4791
49.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
50.	Sửa chữa và bảo dưỡng phương tiện vận tải (trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác)	3315
51.	Sản xuất thân xe có động cơ, rơ moóc và bán rơ moóc	2920
52.	Sản xuất vải dệt thoi	1312

6. Vốn điều lệ: 1.000.000.000 VNĐ

Giới tính: *Nữ*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Số giấy chứng thực cá nhân: 027176000180

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 8 ngõ 377 đường Lâm Du , Phường Bồ Đề, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Số 8 ngõ 377 đường Lâm Du , Phường Bồ Đề, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Giới tính: *Nữ*

Sinh ngày: 28/04/1976 Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam

Số giấy chứng thực cá nhân: 027176000180

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 8 ngõ 377 đường Lâm Du , Phường Bồ Đề, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Số 8 ngõ 377 đường Lâm Du , Phường Bồ Đề, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội